|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | | | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND **DỰ THẢO** | | | Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023 |
|  | | **BÁO CÁO  ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH** | |
|  | **(Về việc ban hành Nghị quyết về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí**  **cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh  năm học 2023 – 2024)** | | |
|  | | **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | |

Thực hiện Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo đánh giá tác động của việc ban hành Nghị quyết về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024 như sau:

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Năm 2023, kinh tế thành phố đang từng bước ổn định, phục hồi sau 2 năm đại dịch Covid-19 tuy nhiên đời sống kinh tế của người dân còn gặp nhiều khó khăn. Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới cũng như tại Việt Nam làm nhiều doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đã thu hẹp sản xuất hoặc giải thể dẫn đến nhiều người lao động thất nghiệp. Theo báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2023 của Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, chỉ số giá tiêu dùng bình quân 9 tháng năm 2023 tăng 3,45% so với cùng kỳ năm 2022, trong khi đó tỷ lệ thất nghiệp tăng (theo thống kê từ đầu năm đến nay có 116.266 trường hợp nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp).

Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2021. Căn cứ quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 – 2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Mặc dù Thành phố đã quy định mức thấp nhất tại khung học phí của Chính phủ ban hành nhưng so sánh mức học phí quy định tại Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND với các năm học trước (từ năm học 2016-2017 đến năm học 2021-2022) thì mức thu học phí từ năm học 2022-2023 tăng ở tất cả các cấp học, đặc biệt là cấp Trung học cơ sở, cụ thể: Chênh lệch mức thu học phí cấp học nhà trẻ, mẫu giáo không tăng so với nhóm 2, nhà trẻ tăng 1,5 lần so với nhóm 1, mẫu giáo tăng 1,9 lần so với nhóm 1; chênh lệch mức thu học phí cấp học trung học cơ sở và trung học phổ thông tăng khá cao, cụ thể: mức thu trung học cơ sở tăng 5 lần so với nhóm 1 và tăng 3,3 lần so với nhóm 2; trung học phổ thông tăng 2,5 lần so với nhóm 1 và tăng 2 lần so với nhóm 2.

Trong điều kiện tỷ trọng ngân sách đầu tư so với mức thu học phí không tăng qua các năm tại Thành phố thì việc điều chỉnh mức học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ là góp phần với ngân sách nhà nước nhằm nâng cao mức đầu tư trên mỗi học sinh, ngoài ra còn có tác dụng điều tiết ngân sách đầu tư nhiều hơn ở vùng khó khăn, thực hiện tốt tính công bằng trong hệ thống giáo dục; giải quyết sự bất hợp lý kéo dài về cơ cấu học phí và giá trị đầu tư xã hội đã nhiều lần thay đổi trong nhiều năm qua. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình đất nước đã có nhiều chuyển biến lớn về kinh tế - xã hội, trước ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 và suy thoái kinh tế đến đời sống của người dân thành phố trong năm 2023, việc điều chỉnh mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2022-2023 và các năm học tiếp theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ cũng làm ảnh hưởng đến đời sống của đa số phụ huynh học sinh là người lao động, và là vấn đề hết sức nhạy cảm, có tác động mạnh mẽ đến dư luận xã hội, đặc biệt là phụ huynh có con em trong độ tuổi đến trường.

Từ năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023, nhằm kịp thời hỗ trợ, ổn định và chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính với phụ huynh, học sinh và người dân do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành các chính sách đặc thù của thành phố hỗ trợ học phí cho tất cả các cấp học, cụ thể như sau:

- Năm học 2021-2022: hỗ trợ 100% mức học phí công lập theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 19/10/2021 và Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố, tổng số tiền ngân sách Thành phố thực hiện hỗ trợ là 604,5 tỷ đồng.

- Năm học 2022-2023: hỗ trợ phần chênh lệch do điều chỉnh mức học phí theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố, tổng số tiền ngân sách Thành phố thực hiện hỗ trợ là 1.518,8 tỷ đồng.

Qua 02 năm học thực hiện chính sách hỗ trợ học phí cho thấy chính sách là hợp lòng dân, tạo sự an tâm và động lực cho phụ huynh người dân thành phố có điều kiện phát triển kinh tế và sản xuất kinh doanh phục hồi kinh tế sau thời gian đối phó dịch bệnh; học sinh an tâm đến trường không phải nghỉ bỏ học vì điều kiện kinh tế không có khả năng đóng học phí.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Để phù hợp tình hình thực tiễn trong bối cảnh kinh tế suy giảm, giá cả tăng cao, đồng thời kịp thời hỗ trợ, ổn định và chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính với phụ huynh, học sinh và người dân do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới cũng như tại Việt Nam làm nhiều doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố đã thu hẹp sản xuất hoặc giải thể dẫn đến nhiều người lao động thất nghiệp.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

1. **Vấn đề bất cập**

Căn cứ quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ, Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 – 2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 02 tháng 10 năm 2023 Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 5459/BGDĐT-KHTC về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2023 - 2024 có ý kiến như sau:

*“1. Đối với năm học 2023-2024:*

*Thực hiện Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/5/2023 về phiên họp Chính phủ về phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 05/2023 và các Thông báo số 176/TB-VPCP ngày 15/5/2023, số 300/TB-VPCP ngày 31/7/2023 và số 352/TB-VPCP ngày 25/8/2023 của Văn phòng Chính phủ, Bộ GDĐT đã phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.*

*Nội dung dự thảo Nghị định theo hướng:* ***Giữ ổn định học phí của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp công lập từ năm học 2023-2024 so với năm học 2021-2022****. Đối với học phí của cơ sở giáo dục đại học công lập, lùi lộ trình học phí 01 năm so với lộ trình học phí quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP; các quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập tiếp tục thực hiện.* ***Hiện nay, dự thảo Nghị định đang được Chính phủ xem xét, quyết định****…”*

Trong thời gian Chính phủ chưa ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021, việc thực hiện thu học phí năm học 2023-2024 vẫn thực hiện theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 – 2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ.

Như vậy, để kịp thời ổn định đời sống của nhân dân và đảm bảo duy trì hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đồng thời thực hiện theo đúng quan điểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 5459/BGDĐT-KHTC nêu trên, chính sách đặc thù hỗ trợ học phí vẫn là yêu cầu cần thiết nhưng chưa có cơ sở pháp lý để thực hiện.

**2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

- Đảm bảo tính pháp lý của chính sách.

- Phù hợp với khả năng nguồn lực và thực tiễn.

**3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

- Giữ nguyên hiện trạng: Áp dụng mức thu học phí tại Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố mà không có chính sách hỗ trợ.

- Ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2022 – 2023: Hỗ trợ phần học phí chênh lệch giữa mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 so với mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố đối với học sinh mầm non, trung học phổ thông; hỗ trợ 100% mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố đối với học sinh trung học cơ sở.

**4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

**4.1. Giải pháp giữ nguyên hiện trạng: Không hỗ trợ học phí**

a) Tác động tích cực: Không có.

b) Tác động tiêu cực: Việc áp dụng mức thu học phí tại Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố mà không có chính sách hỗ trợ, bình ổn mức thu so với năm học 2022-2023 trong bối cảnh kinh tế suy thoái, nhiều người lao động thất nghiệp sẽ làm tăng gánh nặng tài chính với phụ huynh, học sinh và người dân; tạo dư luận xã hội không tốt cũng như tác động đến khả năng đến trường của những học sinh gia đình có hoàn cảnh khó khăn; không thể hiện được sự quan tâm đầu tư của Thành phố cho giáo dục, là thành phố đi đầu trong các chính sách miễn giảm, hỗ trợ học phí, đảm bảo chất lượng giáo dục và cơ hội học tập cho mọi người dân.

**4.2. Giải pháp ban hành Nghị quyết hỗ trợ học phí: Hỗ trợ phần học phí chênh lệch giữa mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 so với mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố đối với học sinh mầm non, trung học phổ thông; hỗ trợ 100% mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố đối với học sinh trung học cơ sở.**

a) Tác động tích cực: Tiếp tục kế thừa chính sách hỗ trợ học phí của 2 năm học vừa qua đã nhận được sự ủng hộ, đồng thuận của xã hội; tạo tiền đề thực hiện lộ trình phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ cũng như thể hiện rõ sự quan tâm đầu tư của Thành phố cho giáo dục, là thành phố đi đầu trong các chính sách miễn giảm, hỗ trợ học phí, đảm bảo chất lượng giáo dục và cơ hội học tập cho mọi người dân.

b) Tác động tiêu cực: Chính sách làm tăng chi ngân sách, dự toán kinh phí thực hiện chính sách là 1.807 tỷ đồng. Trong đó, kinh phí thực hiện miễn học phí cho học sinh trung học cơ sở là 1.114 tỷ đồng (Công lập: 1.053 tỷ đồng, Ngoài công lập: 61 tỷ đồng).

c) Về thủ tục hành chính: Việc triển khai thực hiện chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

**5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

a) Lựa chọn giải pháp:

Từ các nội dung ở mục 4 nêu trên, Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất chọn giải pháp ban hành Nghị quyết hỗ trợ học phí: Hỗ trợ phần học phí chênh lệch giữa mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 so với mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố đối với học sinh mầm non, trung học phổ thông; hỗ trợ 100% mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố đối với học sinh trung học cơ sở.

b) Nội dung chính sách:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cấp học** | **Mức hỗ trợ học phí**  **(***đồng/học sinh/tháng)* | |
| **Nhóm 1** | **Nhóm 2** |
| Nhà trẻ | 100.000 | - |
| Mẫu giáo | 140.000 | - |
| Trung học cơ sở | 300.000 | 100.000 |
| Giáo dục thường xuyên Trung học cơ sở | 300.000 | 100.000 |
| Trung học phổ thông | 180.000 | 100.000 |
| Giáo dục thường xuyên Trung học phổ thông | 180.000 | 100.000 |

+ **Nhóm 1**: Học sinh học tại các trường ở Thành phố Thủ Đức và các quận: 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú, Bình Tân.

+ **Nhóm 2**: Học sinh học tại các trường ở các huyện: Bình Chánh, Hóc Môn, Củ Chi, Nhà Bè và Cần Giờ.

Trường hợp có sự trùng lặp về đối tượng hưởng chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị quyết này với các văn bản quy phạm pháp luật khác đang thực hiện có mức hỗ trợ cao hơn thì chỉ được hưởng theo một mức hỗ trợ cao nhất.

- Thời gian áp dụng: 9 tháng năm học 2023 – 2024.

- Kinh phí hỗ trợ: Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách thành phố theo phân cấp ngân sách hiện hành.

c) Cơ sở pháp lý và thẩm quyền ban hành chính sách:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước

- Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

- Nghị định số 81/2021/NĐ-CP Quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục.

- Công văn số 5459/BGDĐT-KHTC ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2023 – 2024.

- Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện nay, qua xem xét các quy định pháp luật có liên quan cho thấy đã đủ căn cứ pháp lý để ban hành chính sách.

**III. LẤY Ý KIẾN**

1. Tiếp thu ý kiến góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và 21 quận, huyện.

2. Tiếp thu ý kiến góp ý của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân Thành phố.

**IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

**1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành**

Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, triển khai thực hiện các quy định của Nghị quyết.

**2. Cơ quan giám sát**

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, các tổ chức chính trị - xã hội giám sát, đánh giá việc thi hành Nghị quyết.

Trên đây là đánh giá tác động của Ủy ban nhân dân Thành phố tạo đối với các vấn đề liên quan trong đề xuất ban hành Nghị quyết về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận :***  - Thường trực HĐND Thành phố Hồ Chí Minh;  - UBND Thành phố Hồ Chí Minh: CT, các PCT;  - Văn phòng ĐĐBQH và HĐND Thành phố Hồ Chí Minh;  - Văn phòng UBND TP  - Sở Tư pháp; Tài chính;  - Lưu: VT, VX. | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Dương Anh Đức** |